

Bản án số: **243/2020/HSST**

Ngày: **25/09/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khanh,

2. Ông Tạ Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 272/2020/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa ra xét xử sơ thẩm số 263/2020/QĐXX-ST ngày 10/9/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Ph, sinh năm 1984; HKTT: Hua Ná, Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố : Lò Văn Tr, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Tòng Thị H, sinh năm 1958; Gia đình có 6 anh em, bị cáo con thứ 3; Họ tên vợ: Tòng Thị M, sinh năm 1986; Có 04 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 20/5/2020 - Tạm giam từ ngày 29/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 công an Tp Hà Nội

2. Họ và tên: Tòng Văn D - SN: 1985; HKTT: Huổi Ly, Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố : Tòng Văn S, sinh năm 1965; Họ tên mẹ: Lò Thị X, sinh năm 1966; Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ 2; Họ tên vợ: Lò Thị D, sinh năm 1985; Có 04 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 20/5/2020 - Tạm giam từ ngày 29/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 công an Tp Hà Nội.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Đỗ Thị Hương – Luật sư, Văn phòng luật sư Bảo Nhân, đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Lò Văn L, sinh năm 1994, HKTT: Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19h ngày 20/5/2020, Tổ công tác Công an Phường Thượng Thanh tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 26 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Tại chỗ 02 nam thanh niên khai nhận tên Lò Văn Ph (SN: 1984, HKTT: Huổi Ly, Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên) và Tòng Văn D (SN: 1985, HKTT: Hua Ná, Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên). Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong lòng bàn tay phải của Ph có 01 gói giấy bạc bên trong có gói nilong chứa chất bột màu trắng. Ph và D khai nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc là ma túy loại Heroin cả hai góp tiền mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ của Lò Văn Ph gồm:

- + 01 gói giấy bạc bên trong có gói nilong chứa chất bột màu trắng
- + 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar màu đen đã qua sử dụng

Tang vật thu giữ của Tòng Văn D gồm:

- + 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen BKS: 28G1-05420 đã qua sử dụng
- + 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Lò Văn Ph và Tòng Văn D khai nhận: Ph và D là công nhân làm cùng nhau ở công trường xây dựng tại Đức Giang, Long Biên, Hà Nội. Khoảng 18h20 ngày 20/5/2020, D rủ Ph đi mua ma túy về để sử dụng, mỗi người góp 100.000đ. Ph đồng ý rồi đi mượn xe máy Honda Wave BKS: 28G1-09420 của anh Lò Văn L (SN: 1994, HKTT: Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên). Sau đó D điều khiển xe máy chở Ph ra phía ngoài cổng công trường xây dựng để mua ma túy. Khi đến cửa cổng công trường, D và Ph gặp 01 người đàn ông lái xe ôm không quen biết. D dừng xe còn Ph ngồi phía sau xe trao đổi và mua của người đàn ông 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000đ. Sau đó, Ph cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi bảo D điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi D và Ph đi đến đoạn đường ngõ 97 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội thì bị tổ công tác bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai của Lò Văn Ph và Tòng Văn D phù hợp với lời khai của người làm chứng, hiện trường và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại kết luận giám định số 4063 ngày 28/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong được bọc bên ngoài bằng giấy bạc có khối lượng 0,196 gam là ma túy loại Heroin

Bản cáo trạng số 253/CT-VKS ngày 7/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lò Văn Ph và Tòng Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lò Văn Ph và Tòng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa trình bày luận cứ bảo vệ cho các bị cáo với nội dung: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, không có nghề nghiệp ổn định. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất trong khung hình phạt để các bị cáo sớm trở về xã hội, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xác định: Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Ph, Tòng Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử phạt các bị cáo Lò Văn Ph và Tòng Văn D mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,196 gam ma túy loại Heroin thu giữ của các bị cáo. Đề nghị trả lại cho các bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng, nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thấy hành vi của các bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; bản tự khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h ngày 20/5/2020 tại khu vực tổ 26 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Lò Văn Ph và Tòng Văn D có hành vi tàng trữ 0,196 gam ma túy loại Heroin, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Ph, Tòng Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp không chỉ đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị

cáo, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo là như nhau, xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,196 gam ma túy loại Heroin thu giữ của các bị cáo.
- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Ph 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar màu đen đã qua sử dụng và bị cáo Tòng Văn D 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Nội dung Luận cứ của người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về các vấn đề khác:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 28G1-09420, SK: 011973, SM: 1024876, đăng ký chủ sở hữu Bùi Văn Th (SN: 1977, HKTT: Vai Đào, Cao Răm, Lương Sơn, Hoà Bình). Anh Th khai nhận năm 2014 anh Th mua và đăng ký chủ sở hữu chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Đến năm 2019, anh Th bán lại cho Lò Văn L (SN 1994, HKTT: Mường Lạn, Mường Ảng, Điện Biên) với giá 15.000.000đ. Ngày 20/5/2020, Ph mượn anh L chiếc xe máy trên nói đi có việc. Việc Ph sử dụng chiếc xe máy trên đi đâu, làm gì anh L không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy trên cho anh Lò Văn L là đúng pháp luật. Anh L đã nhận lại xe và không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người lái xe ôm bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo khai không biết nhân thân lai lịch, qua rà soát không xác định được đối tượng, nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo Lò Văn Ph và Tòng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2020.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,196 gam ma túy loại Heroin thu giữ của các bị cáo (Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 17/8/2020)

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Ph 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar màu đen đã qua sử dụng và bị cáo Tòng Văn D 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/9/2020)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Ngọc

